

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I – NĂM HỌC 2022 - 2023
MÔN: ĐỊA LÍ LỚP 12 KHTN – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

STT	Nội dung kiến thức/ kĩ năng	Đơn vị kiến thức/ kĩ năng	Mức độ nhận thức								Tổng			Tổng điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH		Thời gian (phút)	
			Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	TN	TL		
1	A. Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa (Bài 9).	A.1. Khí hậu. A.2. Hệ quả phân mùa khí hậu.	10	6	8	8	4	6	4	8	26		28	6,5
2	B. Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa (Các thành phần tự nhiên khác – Bài 10).	B.1. Địa hình. B.2. Đất. B.3. Sông ngòi. B.4. Sinh vật/cảnh quan.												
3	C. Thiên nhiên phân hóa đa dạng (Bài 11).	C.1. Phân hóa Bắc – Nam. C.2. Phân hóa Đông – Tây.												
4	D. Thiên nhiên phân hóa đa dạng (Bài 12).	D.1. Phân hóa theo độ cao. D.2. Các miền địa lý tự nhiên												
5	E. Vấn đề sử dụng và bảo vệ tự nhiên (Bài 14).	E.1. Sử dụng và bảo vệ tài nguyên rừng. E.2. Sử dụng và bảo vệ tài nguyên đất. E.3. Sử dụng và bảo vệ tài nguyên khác.	4	4	2	2	4	6			10		12	2,5
6	F. Bảo vệ môi trường và phòng tránh thiên tai (Bài 15).	F.1. Bảo vệ môi trường. F.2. Bão. F.3. Ngập lụt. F.4. Lũ quét. F.5. Hạn hán. F.6. Thiên tai khác.												
7	G. Kĩ năng.	Đọc bản đồ, Atlat Địa lí Việt Nam; làm việc với bảng số liệu, biểu đồ			4	5					4		5	1,0
Tổng			14	10	14	15	8	12	4	8	40		45	10,0
Tỉ lệ %			35%		35%		30%		10%					100%
Tỉ lệ chung			70%				20%							